TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN DƯƠNG KINH** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/DS-ST
Ngày 13-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đắc Tuyền

Ông Ngô Văn Thành

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh tham gia phiên tòa:*** Bà Đồng Thị P Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 37/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2019/QĐSTXX-DS ngày 18 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số số 252/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần K. Trụ sở: Số 40 – 42 – 44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Hữu V, Giám đốc Ngân hàng TMCP K-Chi nhánh Hải Phòng- Phòng giao dịch K; địa chỉ: đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng. (theo Giấy ủy quyền số 1481/UQ-NHKL ngày 15-7-2019); có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đào Văn C và bà Trần Thị P; nơi cư trú: phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; bà P có mặt, ông C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 7 năm 2019, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn trình bày: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đào Văn C và bà Trần Thị P có ký Hợp đồng tín dụng số 460/17/HĐTD/1404-6269 ngày 27/7/2017 với nội dung chính là Ngân hàng Thương mại Cổ phần K cho ông Đào Văn C và bà Trần Thị P vay với số tiền vay: 205.000.000 đồng. Mục đích vay: Mua sắm đồ dùng phục vụ đời sống. Thời hạn vay là 60 tháng. Lãi suất 11,61%/năm, lãi suất điều chỉnh thay đổi theo hợp đồng tín dụng.

Đảm bảo cho khoản vay trên ông Đào Văn C và bà Trần Thị P đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng 559 m^2 và tài sản trên đất tại thửa đất số 329, tờ bản đồ số 05 thuộc tổ dân phố số 05 (thực tế hiện nay là tổ 8), phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh thành phố Hải Phòng. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 240528, số vào sổ cấp GCN số: 00717/Q1 do Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/04/2011 cấp cho ông Đào Văn C và bà Trần Thị P. Tài sản trên đã được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 27 tháng 7 năm 2017 tại chị nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền theo hợp đồng tín dụng cho bà Hoàng Thị Tuyết Ánh theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ của ông C và bà P, nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đào Văn C và bà Trần Thị P đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo đúng như thỏa thuận đã ký kết tại Hợp đồng tín dụng, do vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông C, bà P phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ như sau:

Nợ gốc 172.432.814 đồng

Nợ lãi trong hạn là 23.307.727 đồng

Lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 8.208.588 đồng

Tiền phạt chậm trả lãi: 1.765.227đồng,

Tổng cộng: 205.714.356 đồng

Trong trường hợp bị đơn không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì đề nghị Tòa án phát mại tài sản bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông C, bà P tại khoản vay trên thì ông C, bà P tiếp tục trả nợ cho đến khi thực hiện trả hết toàn bộ khoản vay.

Bị đơn do ông Đào Văn C và bà Trần Thị P trình bày: Ông bà có ký hợp đồng tín dụng để vay vốn tại Ngân hàng TMCP K là đúng và hoàn toàn tự nguyện nhưng ông bà không được sử dụng số tiền vay trên mà ông bà chỉ đứng tên vay hộ con trai, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông bà đã trả được 32.567.186 đồng tiền

gốc và 19.989.381đồng tiền lãi, tiền phạt chậm trả lãi 363.569 đồng, phạt chậm trả gốc là 381.504đồng. Hiện nay còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi như ngân hàng trình bày là đúng, hiện nay con trai ông bà làm ăn khó khăn nên không có khả năng trả nợ, ông bà đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện để ông bà thanh toán trả dần tiền gốc cho Ngân hàng bắt đầu từ tháng 4 năm 2020 ông bà sẽ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền hàng tháng như hợp đồng tín dụng đã ký và đề nghị Ngân hàng K xem xét miễn giảm tiền lãi cho ông bà. Bà P xác nhận. để đảm bảo cho khoản vay trên bà P cũng xác nhận ông bà có ký hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là 559 m^2 và tài sản trên đất tại thửa đất số 329, tờ bản đồ số 05 thuộc tổ dân phố số 05 (thực tế hiện nay là tổ 8), phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh thành phố Hải Phòng. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 240528, số vào sổ cấp GCN số: 00717/Q1 do Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/04/2011 cấp cho ông Đào Văn C và bà Trần Thị P. Ngoài tài sản trên ông bà không thế chấp tài sản nào khác để đảm bảo cho khoản vay trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự về cơ bản đã chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đã được đảm bảo thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K, yêu cầu ông Đào Văn C và bà Trần Thị P thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ là 205.714.356 đồng trong đó: Nợ gốc 172.432.814 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.307.727 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 1.765.227đồng, lãi quá hạn: 8.208.588 đồng. Trong trường hợp ông Đào Văn C và bà Trần Thị P không thanh toán khoản nợ hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành xác minh tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Đào Văn C và bà Trần Thị P để xử lý đảm bảo khoản thanh toán nợ nêu trên. Ngoài ra còn đề nghị về lãi suất chậm trả và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa Ngân hàng K và ông Đào Văn C và bà Trần Thị P, mục đích vay tiền là

mua sắm đồ dùng phục vụ đời sống nên được xác định là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án. Ông Đào Văn C và bà Trần Thị P có nơi cư trú ở tổ 8, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng số 460/17/HĐTD/1404-6269 ngày 27/7/2017 được ký kết giữa Ngân hàng K và ông Đào Văn C và bà Trần Thị P đã ký kết vay số tiền là 205.000.000 đồng được ký kết bởi những người đại diện có thẩm quyền, tự nguyện, các điều khoản phù hợp với pháp luật, là hợp đồng hợp pháp, phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên kể từ ngày giao kết có hiệu lực. Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng K đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, giải ngân đủ số tiền cho vay đã nhận đủ số tiền vay, nhưng ông Đào Văn C và bà Trần Thị P không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và lãi theo đúng cam kết trong hợp đồng tín dụng. Kể từ ngày 30/4/2018 ông Đào Văn C và bà Trần Thị P đã vi phạm nghĩa vụ của mình theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Tính đến ngày 13-11-2019 ông Đào Văn C và bà Trần Thị P còn nợ Ngân hàng K số tiền là 205.714.356 đồng trong đó: Nợ gốc 172.432.814 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.307.727 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 1.765.227đồng, lãi quá hạn: 8.208.588 đồng. ông C bà P trình bày có ký hợp đồng vay vốn của Ngân hàng là đúng nhưng ông bà chỉ đứng tên vay hộ con trai nhưng ông C và và P không cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh việc có thỏa thuận với ngân hàng về việc chỉ đứng ra vay hộ tiền cho con trai sử dụng, tại phiên tòa bà P cũng công nhận việc tự nguyện ký hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng K khởi kiện yêu cầu ông Đào Văn C và bà Trần Thị P phải trả số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với yêu cầu phát mại tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ vay, ông Đào Văn C và bà Trần Thị P đã dùng tài sản của mình là quyền sử dụng 559 m^2 đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 329, tờ bản đồ số 05 thuộc tổ dân phố số 05 (thực tế hiện nay là tổ 8), phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh thành phố Hải Phòng. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 240528, số vào sổ cấp GCN số: 00717/Q1 do Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/04/2011 cấp cho ông Đào Văn C và bà Trần Thị P thế chấp cho Ngân hàng bằng việc ký kết hợp đồng thế chấp tài sản. Bà P cung xác nhận ông bà tự nguyện thế chấp tài sản trên để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng K, đúng là tài sản mà Tòa án đã xem xét thẩm định tại chỗ ngày 24-9-2019 và hiện trạng tài sản không có gì thay đổi so vơi tại thời điểm thế chấp. Hội đồng xét xử

xét thấy, tại thời điểm ký kết hợp đồng thế chấp tài sản giữa các bên đã được ký kết trên cơ sở tự nguyện, tự định đoạt, thỏa thuận, mục đích và nội dung thỏa thuận phù hợp với đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực của cơ quan công chứng và đã đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp tại điều 317, 318, 319, 463, 465, 466; Điều 500 đến 502 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 4, điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Điều 5 Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm. Vì vậy, hợp đồng thế chấp tài sản là hợp pháp và có hiệu lực thực hiện. Do đó, khi ông Đào Văn C và bà Trần Thị P không có khả năng trả nợ, Ngân hàng yêu cầu được xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là có căn cứ, hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K được chấp nhận nên Ngân hàng K không phải chịu án phí sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp được hoàn trả lại cho Ngân hàng K theo quy định của pháp luật. Ông Đào Văn C và bà Trần Thị P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 317, 318, 319, 463, 465, 466; Điều 500 đến 502 Bộ luật Dân sự 2015;

Các Điều 90, Điều 91, Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.

Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chương III, Mục 5 của Nghị định 163/CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về "Giao dịch bảo đảm".

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K:

1. Buộc ông Đào Văn C và bà Trần Thị P phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ gốc và lãi phát sinh (tính đến ngày 13/11/2019) là 205.714.356 (hai trăm linh năm triệu bảy trăm mười bốn nghìn ba trăm năm mươi sáu) đồng trong đó: Nợ gốc 172.432.814 đồng, nợ lãi trong hạn là

23.307.727 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 1.765.227đồng, lãi quá hạn: 8.208.588 đồng

2. Trường hợp ông Đào Văn C và bà Trần Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đảm bảo là diện tích 559 m^2 và tài sản trên đất tại thửa đất số 329, tờ bản đồ số 05 thuộc tổ dân phố số 05 (thực tế hiện nay là tổ 8), phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh thành phố Hải Phòng. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 240528, số vào sổ cấp GCN số: 00717/Q1 do Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/04/2011 cấp cho ông Đào Văn C và bà Trần Thị P. Nếu tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông C, bà P tiếp tục trả nợ cho đến khi thực trả hết toàn bộ khoản vay.

3. Ông Đào Văn C và bà Trần Thị P phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Về án phí: Ông Đào Văn C và bà Trần Thị P phải chịu 10.285.718 (mười triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm mười tám) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền 4.925.000 (bốn triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014245 ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương kinh, thành phố Hải phòng.

5. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, bà Trần Thị P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Đào Văn C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND quận Dương Kinh;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS Q.Dương Kinh,
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Mai